



1 ong công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
29-10-2020 14:12:39 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: **249** /TBHH-TCTBĐATHH MN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày **29** tháng **10** năm **2020**

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước bến từ phân đoạn 1 đến phân
đoạn 7 của Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí



VTU - 63 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tên luồng: Luồng hàng hải sông Dinh.

Căn cứ đơn đề nghị số 1313/CDV-KIHD T ngày 27/10/2020 của Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí về việc đề nghị thông báo hàng hải về phạm vi độ sâu khu nước trước bến từ phân đoạn 1 đến phân đoạn 7 của Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu PTSC_2010, tỷ lệ 1/1.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 10 năm 2020; Báo cáo kết quả khảo sát địa hình số 1234/BC-XNKSIH MN; cùng hồ sơ tài liệu liên quan khác và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát khu nước trước bến từ phân đoạn 1 đến phân đoạn 7 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	10°23'34,5"N	107°04'49,8"E	10°23'30,9"N	107°04'56,3"E
A2	10°23'34,5"N	107°04'52,9"E	10°23'30,8"N	107°04'59,3"E
A3	10°23'31,5"N	107°04'53,2"E	10°23'27,8"N	107°04'59,6"E
B	10°23'29,6"N	107°04'58,6"E	10°23'25,9"N	107°05'05,1"E
C	10°23'36,3"N	107°05'01,1"E	10°23'32,7"N	107°05'07,5"E
D	10°23'40,4"N	107°04'52,2"E	10°23'36,7"N	107°04'58,7"E

- Độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0” Hải đồ đạt 4,8m.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT & QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH Nhiệm.

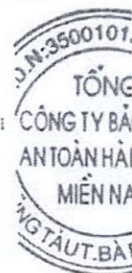
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

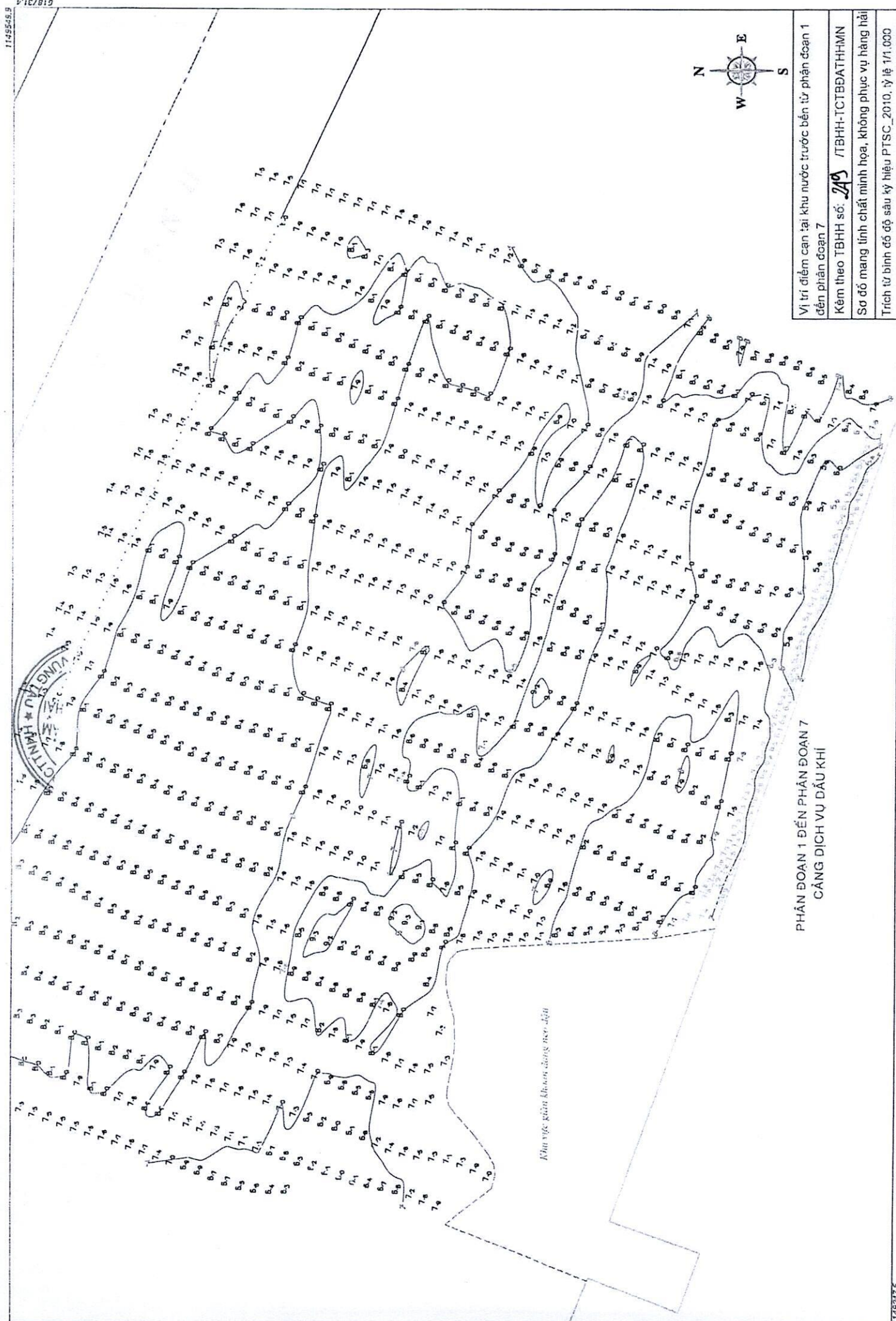


Trần Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Chi Cục đường sông phía Nam
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LD Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitrachart)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 21 Cảng Sài Gòn
- 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 27 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 28 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 29 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV IX
- 30 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 31 Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu
- 32 Sở GTVT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 33 Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 34 Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí





PHẦN ĐOẠN 1 ĐẾN PHẦN ĐOẠN 7
CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ

Vị trí điểm cạn tại khu nước trước bến từ phần đoạn 1 đến phần đoạn 7

Kèm theo TBHH số: **29** /TBHH-TCTBĐATHMN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu PTSC_2010, tỷ lệ 1/1.000

Kinh tuyến trục 106 độ, múi chiều 3 độ